

PHẦN ĐỊA LÍ

ĐỊA LÍ VIỆT NAM

Bài 1

VIỆT NAM – ĐẤT NƯỚC CHÚNG TA

I – MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS :

- Chỉ được vị trí địa lí và giới hạn của nước Việt Nam trên bản đồ (lược đồ) và trên quả Địa cầu.
- Mô tả được vị trí địa lí, hình dạng nước ta.
- Nhớ diện tích lãnh thổ của Việt Nam.
- Biết được những thuận lợi và một số khó khăn do vị trí địa lí của nước ta đem lại.

II – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.
- Quả Địa cầu.
- 2 lược đồ trống tương tự như hình 1 trong SGK, 2 bộ bìa nhỏ. Mỗi bộ gồm 7 tấm bìa ghi các chữ : Phú Quốc, Côn Đảo, Hoàng Sa, Trường Sa, Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

1. Vị trí địa lí và giới hạn

** Hoạt động 1 (làm việc cá nhân hoặc theo cặp)*

Bước 1 :

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1 trong SGK, rồi trả lời các câu hỏi sau :
 - + Đất nước Việt Nam gồm có những bộ phận nào ? (đất liền, biển, đảo và quần đảo).

- + Chỉ vị trí phần đất liền của nước ta trên lược đồ.
- + Phần đất liền của nước ta giáp với những nước nào ? (Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia).
- + Biển bao bọc phía nào phần đất liền của nước ta ? (đông, nam và tây nam). Tên biển là gì ? (Biển Đông).
- + Kể tên một số đảo và quần đảo của nước ta (đảo : Cát Bà, Bạch Long Vĩ, Côn Đảo, Phú Quốc, ... quần đảo : Hoàng Sa, Trường Sa).

Bước 2 :

- HS lên bảng chỉ vị trí của nước ta trên bản đồ và trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện câu trả lời.
- GV bổ sung : Đất nước ta gồm có đất liền, biển, đảo và quần đảo ; ngoài ra còn có vùng trời bao trùm lãnh thổ nước ta.

Bước 3 :

- GV gọi một số HS lên bảng chỉ vị trí địa lí của nước ta trên quả Địa cầu.
- GV đặt câu hỏi : Vị trí của nước ta có thuận lợi gì cho việc giao lưu với các nước khác ?

Kết luận : Việt Nam nằm trên bán đảo Đông Dương, thuộc khu vực Đông Nam Á. Nước ta là một bộ phận của châu Á, có vùng biển thông với đại dương nên có nhiều thuận lợi trong việc giao lưu với các nước bằng đường bộ, đường biển và đường hàng không.

2. Hình dạng và diện tích

*** Hoạt động 2 (làm việc theo nhóm)**

Bước 1 : HS trong nhóm đọc SGK, quan sát hình 2 và bảng số liệu, rồi thảo luận trong nhóm theo các câu hỏi gợi ý sau :

- Phần đất liền của nước ta có đặc điểm gì ? (hẹp ngang, chạy dài và có đường bờ biển cong như hình chữ S).
- Từ bắc vào nam theo đường thẳng, phần đất liền nước ta dài bao nhiêu km ?
- Nơi hẹp ngang nhất là bao nhiêu km ?
- Diện tích lãnh thổ nước ta khoảng bao nhiêu km^2 ?
- So sánh diện tích nước ta với một số nước có trong bảng số liệu.

Bước 2 :

- Đại diện các nhóm HS trả lời câu hỏi.
- HS khác bổ sung.
- GV sửa chữa và giúp HS hoàn thiện câu trả lời.

Kết luận : Phần đất liền của nước ta hẹp ngang, chạy dài theo chiều Bắc – Nam với đường bờ biển cong như hình chữ S. Chiều dài từ Bắc vào Nam khoảng 1650 km và nơi hẹp nhất chưa đầy 50 km.

*** Hoạt động 3 (tổ chức trò chơi "Tiếp sức")**

Bước 1 :

- GV treo 2 lược đồ trống lên bảng.
- Gọi 2 nhóm HS tham gia trò chơi lên đứng xếp 2 hàng dọc phía trước bảng.
- Mỗi nhóm được phát 7 tấm bìa (mỗi HS được phát 1 tấm bìa).

Bước 2 : Khi GV hô : "Bắt đầu", lần lượt từng HS lên dán tấm bìa vào lược đồ trống.

Bước 3 :

- HS đánh giá và nhận xét từng đội chơi. Đội nào dán đúng và xong trước là đội đó thắng.
- GV khen thưởng đội thắng cuộc.